

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

**Dự án Nhà máy sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ của Công ty TNHH
đầu tư phát triển sản xuất An Phú**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 244/BC-SKHĐT ngày 29 tháng 7 năm 2019 (kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án “Nhà máy sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ” của Công ty TNHH đầu tư phát triển sản xuất An Phú),

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT AN PHÚ

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6101259200, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 20 tháng 5 năm 2019; cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 18 tháng 7 năm 2019.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông LÊ TRỌNG HÙNG

Sinh ngày: 27/10/1984

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 024488573

Ngày cấp: 05/4/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ thường trú: Số 145, đường Trần Thủ Độ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: Số 145, đường Trần Thủ Độ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Chức danh: Chủ tịch kiêm Giám đốc.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: Nhà máy sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ

2. Mục tiêu dự án: Sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ.

3. Quy mô dự án:

- Công suất thiết kế: 21.000 tấn/năm.

- Sản phẩm dịch vụ cung cấp: Phân bón vi sinh hữu cơ phục vụ cho ngành nông nghiệp sạch, thân thiện với môi trường.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

5. Diện tích mặt đất sử dụng: 55.700 m².

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 74.700.000.000 đồng (*Bảy mươi bốn tỷ bảy trăm triệu đồng*). Trong đó:

6.1. Vốn chủ sở hữu 23.600.000.000 đồng, chiếm tỉ lệ 31,6% tổng mức đầu tư.

6.2. Vốn huy động: 51.100.000.000 đồng, chiếm tỉ lệ 68,4% tổng mức đầu tư.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày phê duyệt chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Từ quý III năm 2019 đến quý IV năm 2020. Trong đó:

- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư, hoàn thành thủ tục pháp lý: Từ quý III năm 2019 đến quý IV năm 2019.

- Giai đoạn đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, lắp đặt máy móc thiết bị: Từ quý I năm 2020 đến quý III năm 2020.

- Giai đoạn vận hành sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ: Dự kiến từ quý IV năm 2020.

9. Công nghệ áp dụng

Dự án sử dụng các chủng vi sinh vật Mesophilic và Thermophilic có hoạt tính phân giải xenlulo cao để sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty phải đảm bảo các điều kiện trong quá trình sản xuất và lưu hành sản phẩm như: nguồn gốc các chủng loại vi sinh sử dụng trong sản xuất; các thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều

kiện sản xuất phân bón theo quy định; thủ tục công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam và chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy về phân bón theo quy định.

3. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, nếu Nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục tiếp theo theo quy định, không thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

4. Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

5. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư 2014 và Điều 34, Khoản 10 Điều 68 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát, đánh giá đầu tư; đồng thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản gốc; nhà đầu tư được cấp một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- UBND huyện Sa Thầy;
- Cục Thuế tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTĐT_(PTP).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn